

IV

Trương Thiều

TRƯƠNG Thiều cũng cảm thấy lo sợ. Bầu trời Vũng Tàu đột nhiên nổi gió lạnh, màn sương hoàng hôn thường lệ nên thơ đột nhiên trắng rợn trước mắt Trương Thiều như tấm vải liệm xác chết.

Trương Thiều vút điếu xi-gà xuống đất. Khi điếu thuốc đất tiền vượt khỏi bàn tay hẳn và lăn biến xuống vực sâu hẳn mới sực nhớ là mới hút chưa được một phần ba. Khác với thuốc lá, không nên hút đến gần sát ngón tay, xi-gà hút lâu chừng nào thơm ngon chừng nấy, vì tinh túy của lá thuốc hấp thụ sương nắng của vũ trụ đã được chất chứa trong màu n còtin cuối cùng. Trương Thiều nghiện xi-gà và biết cách thưởng thức đúng điệu. Nhưng hẳn vẫn cứ tiếp tục rút thuốc ra đốt, tiếp tục hút

vội vàng và ném xuống đất như cái máy vô tri giác.

Sự lo sợ đã làm Trương Thiệu hút xi-gà sai nguyên tắc. Hắn hoảng hốt móc túi lấy hộp xi-gà song cái hộp giấy đã trống rỗng. Từ chiều đến giờ hắn đã tiêu thụ hết hai chục điếu thuốc lớn hơn ngón tay. Theo chỉ thị, hắn xách xe chạy rì rì một hồi quanh thị xã Vũng Tàu trước khi tìm đường lên Núi Lớn.

Trương Thiệu không lái xe hơi mặc dầu hắn có dư tiền sắm hàng ga-ra xe hơi thượng hạng. Hắn chỉ được phép dùng Honda 2 bánh. Lý do: xe 2 bánh di chuyển dễ dàng và kín đáo hơn; trong trường hợp bị theo sau hoặc cần bỏ trốn thì xe hơi 4 bánh trở thành cồng kềnh một cách nguy hại.

Hắn có thói quen lái xe rất nhanh, song theo chỉ thị hắn phải hạ bớt tốc độ. Con đường vòng Núi Lớn dài khoảng 10 cây số lượn quanh sườn núi, hắn phải chạy trong hai giờ đồng hồ. Thỉnh thoảng hắn lại ngừng xe, nhả nha bước xuống, vươn vai hít thở khí trời đượm chất mặn từ dưới biển xông lên, giữa những hàng cây rậm rạp bắt đầu nhạt chìm trong ánh hoàng hôn.

Đối với Trương Thiệu, con đường vòng Núi

Lớn còn quen thuộc hơn cả chàng sinh viên đa tình quen thuộc màu áo và sắc son của cô gái đa tình bán nước ngọt trong câu lạc bộ trường đại học nữa. Nhắm mắt lại ban đêm hắn cũng có thể đoán biết là đoạn đường nào. Vì hắn sống tại Vũng Tàu đã lâu. Trong thời gian qua, hễ rời Sài Gòn thì thôi, còn hễ được ở thủ đô thì không tuần nào hắn không giành thứ bảy và chủ nhật cho cuộc du ngoạn miền biển, và lần nào hắn cũng không quên văn cảnh hùng vĩ và đầy thi vị của Núi Lớn.

Đường vòng Núi Lớn lên xuống bất thần như con rắn, thường ngày Trương Thiệu chẳng thấy gì lạ, hôm nay hắn lại toát mồ hôi. Kề ra, con đường quanh núi này không phải là mối lo của người lái giỏi, phương chi trong quá khứ Trương Thiệu đã phóng xe như bay trên những đường đèo hiểm trở hơn con đường vòng này nhiều. Hơn thế nữa, hắn đã tốt nghiệp khóa lái xe đặc biệt. Khóa này kéo dài trong hai tháng, chia ra làm nhiều cuộc sát hạch ở vùng băng lạnh, vùng đồi núi và vùng bờ biển đầy cát. Tại vùng băng lạnh, xe hơi chỉ nằm ụ một lát ngoài trời là hệ thống mát máy bằng nước đông lại thành đá, không tài nào cho xe chạy nổi, đường xá lại trắng xóa một màu, không thể phân biệt đâu là đường xá và đâu là

vực thẳm. Tại vùng đồi núi, khóa sinh phải mở tốc lực tối đa trên những con đường ngoằn ngoèo chữ chi, chỉ xảy tay trong một vi phân giây đồng hồ là về châu tiên tổ. Còn ở vùng biển thì phải biết phương pháp lái xe trên cát, và đề phòng cát làm hỏng máy. Trương Thiệu ra trường với số điểm 18 trên 20, nghĩa là số điểm cao nhất.

Với thành tích thủ khoa này, hẳn coi con đường vòng Núi Lớn như trò chơi con nít. Vậy mà hẳn lại toát mồ hôi. Vì sao hẳn lo sợ, hẳn cũng không biết nữa.

Sự lo sợ vô căn cứ cũng làm phong cảnh trước mặt hẳn thay đổi. Hòn đá lớn sù sì nằm đối diện Bạch Dinh gần biển tục gọi là Hải Ngưu là nơi Trương Thiệu vẫn đến hóng mát và xem thiên hạ câu cá bắt cua đã trở nên xa lạ, hoàn toàn xa lạ. Hẳn có cảm tưởng như đó là một tiểu đảo vắng vẻ trên biển rộng vắng vẻ.

Cảm tưởng này đã ăn sâu vào tâm thần hẳn khi trời bắt đầu nhá nhem và hẳn dừng xe gần Thích ca Phật đài. Hẳn không quan tâm đến việc khóa xe vì công việc đang chờ hẳn đáng quan tâm hơn nhiều. Và lại mất xe này thì có xe khác, cần gì... Chiếc Hông đa hẳn đang dừng cũng chẳng phải của hẳn. Đó là xe ăn cắp và đeo số giả.

Trương Thiệu nhìn vai nhìn bảo tháp màu trắng toát đứng sừng sững dưới vòm trời thấp bắt đầu chuyển sang màu sẫm. Người ta thuật lại với hẳn là ngọn tháp này dựng 13 viên ngọc xá lợi. Điều này vẫn làm hẳn ngạc nhiên. Con số 13 không phải là con số hèn. Tại sao không chọn 12 hoặc 14 mà lại chọn 13 ?

Niềm lo sợ vẫn vương gia táng trong lòng hẳn. Như thể mặt nước thủy triều lạnh lạnh đang dâng lên phía dưới. Con số 13 không phải là con số hèn. Tại sao thượng cấp không chọn ngày 12 hoặc ngày 14 mà chọn ngày 13 làm ngày hẳn tiếp xúc với B.6.

Trương Thiệu phóng tầm mắt quanh vùng Ban ngày, đây là nơi ngoạn cảnh của du khách, với người bán quán và hàng vật đông đúc, những thợ chụp hình rong, thì chấp tối lại vắng vẻ. Thật ra trước tam quan vẫn còn nhiều người, song Trương Thiệu lại cảm thấy hoang liêu hơn bao giờ hết.

Hẳn đang sống yên ổn ở Sài Gòn thì được lệnh ra ngay Vũng Tàu. Sài Gòn là thành phố quốc tế, có thể ăn no ngủ kỹ hàng năm không sợ lộ diện vì nhà cửa san sát như bát úp, hẻm nhỏ lên đến hàng ngàn. Hẳn không hiểu tại sao người ta

lại tổ chức cuộc tiếp xúc ở Cấp. Tiếp xúc ở giữa Sài Gòn, giữa hai ba triệu dân nhưng nhúc không kín đáo và tiện lợi hơn ư ? Tại sao lại vượt trăm cây số, vượt con đường vòng Núi Lớn quanh co để tiếp xúc với B-6 ?

Hắn kiểm soát lại cách phục sức lần cuối. Giống thanh niên hip-py Sài Gòn, hắn mặc quần ống rộng lòa xòa, nhưng hắn lại không nuôi tóc dài. Giày của hắn thuộc loại buộc dây, và băng da màu cà-rem vàng nhạt, sơ-mi cũng màu vàng, song là vàng đậm, và hắn cố ý để hở không cài 2 nút gần cổ. Sơ mi dài tay, mỗi bên cổ tay hắn dùng một loại khuy măng-xét khác hình thù và khác màu, bên thì hình tròn và màu trắng kèn, bên kia hình lục lăng và màu vàng mạ.

Quần ống rộng lòa xòa, giày da vàng nhạt, sơ-mi vàng đậm, khuy măng-xét khác hình thù và khác màu là những chi tiết phục sức được ghi trong lệnh tiếp xúc. Thượng cấp của hắn đã thận trọng đến mức trở thành lỗ bịch. Mặc quần ống chân voi, từ đầu xuống chân toàn một màu vàng dĩ thỏa, Trương Thiệu đã trở thành trung tâm điểm của những con mắt tò mò ; may mà thượng cấp không bắt nuôi tóc dài bit-ton vì quân cảnh chặn lại dọc đường để mời đi cắt ngắn thì hết cả tiếp xúc.

Trời bắt đầu tối.

Tiếng sóng biển có vẻ ồn hơn và dữ hơn. Một màn đen từ từ che lấp mặt biển trong xanh. Trương Thiệu nâng cườm tay lên xem giờ. Hắn lăm lăm bằm một mình :

— Quái, gần 7 giờ mà chưa thấy ai cả !

Cuộc tiếp xúc được trì liệu diễn ra vào hồi 7 giờ kém 15. Hắn chỉ được phép chờ 5 phút là nhiều. Nếu không gặp, hắn phải trở ra xe Hông đa. Quang cảnh diu hiu làm Trương Thiệu nổi gai ốc đầy mình. Hắn rùn chân như đi bộ dưới trời đại hàn.

Bỗng hắn nghe tiếng còm cộp. Tiếng còm cộp từ phía dưới vọng lên. Trương Thiệu lắng tai nghe và nhận ra liền. Tiếng còm cộp này là một trong các âm thanh quen thuộc của bãi biển Vũng Tàu. Đó là tiếng vó ngựa nện trên mặt đường. Từ nhiều năm nay, đường phố Vũng Tàu đã in dấu chân ngựa. Xa mã là phương tiện di chuyển cổ xưa của du khách. Sau thế chiến, Vũng Tàu dần dà biến thành trung tâm nghỉ mát, xe gắn động cơ và xe hơi, máy bay đem lại những tiện nghi tân tiến song một số xa mã cổ xưa vẫn tồn tại, và một số người ngoạn cảnh vẫn ưa ngồi xe ngựa lắc la lắc lư trên hai bánh gỗ trắc, gấn cãm bằng gỗ và niền cũng bằng gỗ bọc một lớp cao su màu vệt ở ngoài.